TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:154/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 28.7.2017.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Minh Phượng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Trung Thiêng**.

2. Bà **Hứa Thị Hoàng**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên toà:* Ông **Lê Kim Vinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2017 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13b/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Cao Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn D, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lê Tấn Minh L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn V, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03.02.2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là bà Cao Thị H trình bày: Bà và ông Lê Tấn Minh L kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Trong qúa trình chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vả, vợ chồng

không yêu thương và quan tâm đến nhau. Vợ chồng bà đã không còn chung sống 2 năm nay. Bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin được ly hôn với ông L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Lê Tấn Minh L chỉ gởi văn bản trả lời ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn cho gia đình ông nộp thay, không tham gia các phiên hòa giải và phiên họp công khai chứng cứ mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Do ông L không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông L là có căn cứ. Đối với yêu cầu xin ly hôn ông Lê Tấn Minh L của bà Cao Thị H, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

- Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn.

- Bản sao CMND.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Lê Tấn Minh L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Long theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Cao Thị H và ông Lê Tấn Minh L kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam nên quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông L là hôn nhân hợp pháp. Trong

thời gian chung sống thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không còn tình cảm, không quan tâm đến nhau, thường xuyên cãi vả. Qua xác minh thì ông L và bà H không chung sống tại địa phương mà thuê nhà sống tại thành phố Đà Nẵng. Gia đình ông L cũng xác nhận vợ chồng ông L có mâu thuẫn nên bà H bỏ về nhà mẹ ruột sống gần 2 năm nay. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó việc bà H xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Không có.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

[5] *Về án phí*: Bà Cao Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị H về việc xin ly hôn ông Lê Tấn Minh L.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị H được ly hôn với ông Lê Tấn Minh L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Cao Thị H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 23960 ngày 03/2/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Bà H đã nộp đủ án phí.

Bà Cao Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2017). Ông Lê Tấn Minh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng